

Bản án số: **27/2018/HC-PT**

Ngày 25 tháng 01 năm 2018

V/v: “*Khiếu kiện Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Minh Tuấn**

Các thẩm phán: Ông **Vũ Thanh Liêm**

Ông **Nguyễn Thanh Long**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Bùi Ngọc Đức**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Đình Ngọc Chánh**, Kiểm sát viên cao cấp.

Hôm nay, ngày 25 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 182/2017/TLPT-HC ngày 25 tháng 8 năm 2017 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”. Do bản án hành chính sơ thẩm số 32/2017/HC-ST ngày 20/07/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 182D/2017/QĐPT-HC ngày 29 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Bà **Tào Thị Thanh L**, sinh năm 1960. Trú tại: Số 44 đường N1, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Đ**, sinh năm 1962. Trú tại: 86/7 đường X, tổ XX, khu vực Y, phường Q1, thành phố Q, tỉnh Bình Định. Theo văn bản ủy quyền ngày 14/7/2017, tại Văn phòng công chứng XY, số 85 đường N, phường Ng, thành phố Q, tỉnh Bình Định. Có mặt.

Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Bùi Văn M** - Chức vụ: Phó chủ tịch UBND huyện T, tỉnh Bình Định. Theo văn bản ủy quyền số 01/GUQ-UBND ngày 14/1/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T, Bình Định (ông Đỗ Văn S). Có đơn xin xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Đ; Trú tại: 86/7 đường X, tổ XX, khu vực Y, phường Q1, thành phố Q, tỉnh Bình Định. Có mặt.

Người kháng cáo: Người khởi kiện bà Tào Thị Thanh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo, người khởi kiện bà Tào Thị Thanh L trình bày:

Năm 1995, vợ chồng bà L được UBND huyện T xem xét cấp cho lô đất số 33, diện tích 96m² thuộc khu dân cư phía bắc UBND huyện T và vợ chồng bà đã nộp tiền sử dụng đất là 13.440.000 đồng. Sau khi nộp tiền xong, vợ chồng bà xây dựng nhà ở đúng theo sơ đồ quy hoạch và sử dụng ổn định cho đến năm 2014. Trong quá trình sử dụng, vợ chồng bà có sử dụng vượt quá phần diện tích đất được cấp 96m², cụ thể theo đo đạc của UBND huyện T là 66m².

Năm 2014, vợ chồng bà tiến hành làm thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với lô đất số 33, diện tích 96m² và xin nộp tiền sử dụng đất còn thiếu đối với diện tích đất sử dụng vượt mức được cấp 66m² để được sử dụng hợp pháp diện tích đất nói trên.

Thực tế tại thời điểm năm 1997 hộ gia đình, cá nhân được nhà nước xét giao đất thì tiền sử dụng đất là 50.000 đồng/m² x 96m² = 4.800.000 đồng, số tiền vợ chồng bà đã nộp là 13.440.000 đồng; số tiền còn dư so với số tiền sử dụng đất theo quy định là 8.640.000 đồng. Đồng thời kể từ thời điểm đó cho đến khi vợ chồng bà có đơn xin xem xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để được sử dụng diện tích đất còn thừa phía sau nhà đúng theo quy định pháp luật thì UBND huyện T chưa có một thông báo nào cho vợ chồng bà biết về số tiền 8.640.000 đồng mà vợ chồng bà đã nộp. Việc UBND huyện T đã thu tiền sử dụng đất của vợ chồng bà nhưng chưa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn thừa phía sau nhà cho vợ chồng bà để sử dụng đúng pháp luật là lỗi thuộc UBND huyện T, không phải lỗi của vợ chồng bà.

Nhưng ngày 14/02/2017, Chủ tịch UBND huyện T ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 459/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của vợ

chồng ông Nguyễn Đ và bà Tào Thị Thanh L, có nội dung không công nhận toàn bộ nội dung đơn khiếu nại của vợ chồng bà L.

Bà L không đồng ý với quyết định nói trên nên khởi kiện đến Tòa án yêu cầu Tòa án hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 459/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của vợ chồng ông Nguyễn Đ và bà Tào Thị Thanh L, thường trú ở tổ 62, tổ XX, khu vực Y, phường Q1, Tp. Q, tỉnh Bình Định của UBND huyện T.

Bên cạnh đơn khởi kiện vụ án hành chính, bản sao quyết định hành chính bị kiện, bà Tào Thị Thanh L không còn cung cấp cho Tòa tài liệu, chứng cứ khác có liên quan đến yêu cầu khởi kiện. Ngoài ra, bà L không tự mình thu thập được bất kỳ chứng cứ nào khác và không có yêu cầu Tòa án thu thập thêm tài liệu, chứng cứ có liên quan đến việc giải quyết vụ án.

Người bị kiện Chủ tịch UBND huyện T, tỉnh Bình Định: Đại diện theo ủy quyền, ông Bùi Văn M - Phó Chủ tịch UBND huyện T, tỉnh Bình Định trình bày:

Về nguồn gốc đất và quá trình sử dụng đất tại lô đất số 33 khu dân cư phía Bắc UBND huyện T. (Hiện nay lô đất số 33, khu dân cư phía Bắc UBND huyện T đo đạc bản đồ Địa chính VN2000 được thể hiện trên bản đồ số 34, thửa đất số 72, thuộc thị trấn P).

Khu quy hoạch dân cư phía Bắc UBND huyện T được quy hoạch năm 1995; sơ đồ quy hoạch chi tiết được Sở Xây dựng Bình Định thẩm định ngày 10/10/1995 và được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt ngày 14/11/1995 trong đó có lô đất số 33, diện tích 96m², hộ gia đình ông Nguyễn Đ, bà Tào Thị Thanh L được UBND huyện T xét và đề nghị UBND tỉnh Bình Định giao đất và phải nộp tiền sử dụng đất, tiền đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng. Hộ gia đình ông Nguyễn Đ, bà Tào Thị Thanh L đã chấp thuận và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính để được sử dụng lô đất số 33 diện tích 96m² nêu trên. Ngày 16/5/1997, UBND tỉnh Bình Định có Quyết định số 1162/QĐ-UB về việc giao lô đất số 33, diện tích 96m² cho hộ gia đình ông Nguyễn Đ, bà Tào Thị Thanh L.

Sau khi có Quyết định số 1162/QĐ-UB ngày 16/5/1997 của UBND tỉnh Bình Định về việc giao đất để xây dựng nhà ở và được các ngành chức năng của huyện tiến hành cắm mốc giao lộ đất số 33, diện tích 96m² (tại biên bản ngày 21/01/1998) hộ ông Nguyễn Đ, bà Tào Thị Thanh L đã đồng ý sử dụng từ đó cho đến năm 2014 (thời điểm hộ gia đình ông Nguyễn Đ, bà Tào Thị Thanh L làm thủ tục đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, lô đất số 33, diện tích 96m² khu dân cư phía Bắc UBND huyện) mà không có bất kỳ ý kiến hay khiếu nại gì.

Năm 2014, vợ chồng ông Nguyễn Đ, bà Tào Thị Thanh L tiến hành làm thủ tục xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với lô đất số 33, diện tích 96m², khu dân cư phía Bắc UBND huyện T. Ngày 17/8/2014 các ngành chức năng của huyện và UBND thị trấn P tiến hành đo đạc thực địa tại lô đất số 33 của hộ ông Nguyễn Đ, bà Tào Thị Thanh L. Kết quả đo đạc đã thể hiện: diện tích thực tế lô đất số 33 hiện nay là 162m². Chênh lệch tăng so với Quyết định số 1162/QĐ-UB ngày 16/5/1997 của UBND tỉnh Bình Định là 66m². Qua thẩm tra, xác minh của các ngành chức năng huyện và UBND thị trấn P, nguyên nhân diện tích lô đất số 33 tăng lên 66m² là do hộ gia đình ông Nguyễn Đ, bà Tào Thị Thanh L lấn, chiếm đất của Nhà nước. Việc lấn, chiếm 66m² đất này hộ gia đình ông Nguyễn Đ, bà Tào Thị Thanh L thực hiện sau khi đã có Quyết định giao đất số 1162/QĐ-UB ngày 16/5/1997 của UBND tỉnh Bình Định) là vi phạm vào Khoản 3, Điều 22 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ. Vì vậy, nếu hộ gia đình ông Nguyễn Đ, bà Tào Thị Thanh L có nhu cầu sử dụng diện tích đất 66m² thì phải có nghĩa vụ nộp tiền sử dụng đất theo Khoản 2, Điều 7 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

Ngày 14/02/2017, Chủ tịch UBND huyện T ban hành Quyết định số 459/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại với nội dung: “không công nhận khiếu nại của vợ chồng ông Nguyễn Đ, bà Tào Thị Thanh L liên quan đến diện tích 66m² đất còn thừa nằm phía sau lô đất số 33 khu dân cư phía Bắc UBND huyện T”.

Do đó, Chủ tịch UBND huyện T khẳng định Quyết định số 459/QĐ-UBND ngày 14/02/2017 về việc giải quyết khiếu nại của vợ chồng ông Nguyễn Đ, bà Tào Thị Thanh L là đúng quy định của pháp luật. Do vậy, việc bà Tào Thị Thanh L yêu cầu hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 459/QĐ-UBND ngày 14/02/2017 của Chủ tịch UBND huyện T là không có cơ sở. Nếu hộ bà Tào Thị Thanh L có nhu cầu sử dụng diện tích đất 66m² thì phải có nghĩa vụ nộp tiền sử dụng đất theo Khoản 2, Điều 7 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Đ trình bày:

Ông thống nhất với phần trình bày của bà Tào Thị Thanh L, ngoài ra ông không có yêu cầu hay trình bày nào khác.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 32/2017/HC-ST ngày 20/07/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định:

Căn cứ vào quy định tại các Điều 30; Điều 32; Điều 116; Điều 157; Điều 158; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 193 và Điều 194 Luật Tố tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ vào quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Đất đai ngày năm 2013; Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính.

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Tào Thị Thanh L yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 459/QĐ-UBND ngày 14/02/2017 của Chủ tịch UBND huyện T, tỉnh Bình Định.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/07/2017, người khởi kiện bà Tào Thị Thanh L có đơn kháng cáo, với nội dung: Kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu xem xét lại toàn bộ thủ tục tố tụng và nội dung của bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của bà L là ông Nguyễn Đ vẫn giữ yêu cầu kháng cáo, và trình bày: Tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo ủy quyền của bà L là ông Nguyễn Đ có mặt, được Hội đồng xét xử giới thiệu những người tiến hành tố tụng tại phiên tòa, đồng thời phổ biến các quyền và nghĩa vụ đương sự khi tham gia phiên tòa; mặc dù ông Đ có mặt nhưng ông không có yêu cầu thay đổi những người tiến hành tố tụng và ông yêu cầu tiếp tục giải quyết vụ án. Về nội dung: ông Đ cho rằng Quyết định số 459/QĐ-UBND ngày 14/2/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) huyện T, tỉnh Bình Định là không đúng pháp luật, bản án sơ thẩm đã bác yêu cầu hủy quyết định trên là không đúng, Ông đề nghị sửa án sơ thẩm hủy quyết định giải quyết khiếu nại.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt ghi ngày 15/1/2018 người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Chủ tịch UBND huyện T, tỉnh Bình Định ông Bùi Văn M - Phó chủ tịch UBND huyện T đề nghị giữ nguyên lời trình bày tại Tòa án sơ thẩm và không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ nào khác và đề nghị Tòa án xem xét và giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đ thông nhất ý kiến với người khởi kiện bà L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng trình bày ý kiến: Tòa án phúc thẩm đã chấp hành đầy đủ và đúng quy định Luật tố tụng hành chính từ khi thụ lý vụ án đến khi kết thúc phần tranh luận tại phiên tòa. Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử bác toàn bộ kháng cáo của người khởi kiện giữ

nguyên bản án hành chính sơ thẩm.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ngày 28/9/2017, ông Bùi Văn M - Phó chủ tịch UBND huyện T là người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND huyện T có đơn xin xét xử vắng mặt, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông M theo quy định tại Điều 225 Luật tố tụng hành chính.

[2] Xét kháng cáo về tố tụng của người khởi kiện bà Tào Thị Thanh L, thấy: Kháng cáo của bà Tào Thị Thanh L cho rằng thời gian mở phiên tòa sơ thẩm, những người tiến hành tố tụng tại phiên tòa không đúng với quyết định đưa vụ án ra xét xử. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm ông Nguyễn Đ thừa nhận có tham gia phiên tòa sơ thẩm, sau khi Hội đồng xét xử giới thiệu những người tiến hành tố tụng thì Ông không có yêu cầu thay đổi ai; như vậy, việc ông kháng cáo cho rằng quyết định đưa vụ án ra xét xử có thời gian, và những người tiến hành tố tụng không đúng với Quyết định đưa vụ án ra xét xử không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà L và ông Đ khi tham gia phiên tòa sơ thẩm.

[3] Xét kháng cáo về nội dung, thấy: Ông Nguyễn Đ và bà Tào Thị Thanh L được UBND huyện T, tỉnh Bình Định cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở số 90/1998/GCN-UB ngày 18/4/1998 với diện tích đất là 96m²(dài24m, rộng4m), theo Quyết định giao đất số 1162/QĐ-UB ngày 16/5/1997 của UBND tỉnh Bình Định, Lô số 33 nằm trong khu quy hoạch dân cư phía bắc huyện T được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt quy hoạch ngày 14/11/1995; các lô đất trong khu quy hoạch này khi hộ gia đình, cá nhân được xét giao đất đều phải nộp tiền sử dụng đất và tự nguyện nộp tiền đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng. Năm 1995 và 1996 ông Nguyễn Đ và bà Tào Thị Thanh L đã nộp vào Kho bạc nhà nước và Phòng tài chính huyện T số tiền là: 13.440.000đ (Mười ba triệu, bốn trăm bốn mươi ngàn đồng); trong đó 4.800.000đ (Bốn triệu tám trăm ngàn đồng) tiền sử dụng đất; còn lại 8.640.000đ (Tám triệu sáu trăm bốn mươi ngàn đồng) là tiền đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng. Sau khi nộp tiền, UBND thị trấn P đã cắm mốc giao đất cho ông Đ, bà L tại biên bản ngày 21/1/1998 và vợ chồng ông, bà sử dụng ổn định từ đó (năm 1998) cho đến năm 2014 không có khiếu nại gì. Năm 2014, Ông Bà làm thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần đất dư so với quyết định; ngày 17/8/2014 các ngành chức năng của huyện, UBND Thị trấn P tiến hành đo đạc thực địa tại lô đất số 33, thì diện tích sử dụng thực tế của ông Đ và bà L là 162m² dư so với giấy chứng nhận được cấp là 66m² do vợ chồng ông, bà lấn chiếm đất của Nhà nước (ở phía sau). Căn cứ vào

khoản 3 Điều 22 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ thì ông, bà có nhu cầu được cấp sử dụng diện tích đất 66m² thì phải nộp tiền sử dụng đất cho Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ. Quyết định số 459/QĐ-UBND ngày 14/2/2017 của Chủ tịch UBND huyện T giải quyết khiếu nại đã bác đơn khiếu nại của ông Đ, bà L yêu cầu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông bà 162m² trong đó có 66m² đất lấn chiếm nhưng ông bà không nộp tiền sử dụng đất cho Nhà nước là đúng pháp luật.

[4] Bản án hành chính sơ thẩm đã bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện bà Tào Thị Thanh L về yêu cầu hủy Quyết định số 459/QĐ-UBND ngày 14/2/2017 của Chủ tịch UBND huyện T, tỉnh Bình Định là có căn cứ, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, bác kháng cáo của người khởi kiện bà Tào Thị Thanh L giữ nguyên quyết định bản án hành chính sơ thẩm.

[5] Bà Tào Thị Thanh L phải chịu án phí hành chính phúc thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính năm 2015.

Căn cứ vào Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật đất đai năm 2013; Luật khiếu nại ngày 11/11/2011; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 3/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại ngày 11/11/2011; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai.

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Bác kháng cáo của người khởi kiện bà Tào Thị Thanh L và giữ nguyên quyết định của bản án hành chính sơ thẩm số 32/2017/HC-ST ngày 20/7/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định, cụ thể:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Tào Thị Thanh L yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 14/2/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Bình Định.

2. Về án phí:

Án phí hành chính sơ thẩm bà Tào Thị Thanh L phải chịu 300.000đ (Ba

trăm ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai số 07972 ngày 16/3/2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định.

Án phí hành chính phúc thẩm bà Tào Thị Thanh L phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai số 08052 ngày 31/7/2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định.

Bà Tào Thị Thanh L đã nộp đủ án phí hành chính sơ thẩm và phúc thẩm.

3. Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày 25/1/2018.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Minh Tuấn